

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 516/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 12 năm 2022

Về việc: Ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Hải

Ông Nguyễn Vũ Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 666/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 494/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Hồng Đ**, sinh năm 1985 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông **Trang Văn N**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Trần Hồng Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Trang Văn N kết hôn với nhau vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, ông N không quan tâm đến vợ con, thường hay ghen tuông và chửi bới vợ con. Hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông N.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Trang Thảo Q, sinh năm 2012 và Trang Trọng N, sinh năm 2015. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trang Văn N: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa

án đã tiến hành triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng ông N vẫn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trang Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do; Bà Trần Hồng Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Trần Hồng Đ và ông Trang Văn N kết hôn với nhau vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông N được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Đ xác định hôn nhân không còn hạnh phúc, mong muốn được ly hôn và khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, trường hợp tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đối với ông Trang Văn N, Tòa án đã thông báo cho ông N biết yêu cầu khởi kiện của bà Đ nhưng ông N không ý kiến gì và cũng không có văn bản gửi Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Đ được ly hôn với ông N.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Trang Thảo Q, sinh năm 2012 và Trang Trọng N, sinh năm 2015. Con chung hiện đang sống cùng với bà Đ. Sau khi ly hôn, bà Đ yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Thấy rằng, hiện nay các con chung đã sống ổn định cùng với bà Đ nên việc giao con chung cho bà Đ tiếp tục nuôi dưỡng là cần thiết và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung. Ông N không trực tiếp nuôi con, có quyền lui tới, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Buộc ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi người con theo quy định pháp luật là 1.000.000 đồng/01 người con/tháng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Hồng Đ được ly hôn với ông Trang Văn N.

2. Về con chung: Giao 02 người con chung tên Trang Thảo Q, sinh năm 2012 và Trang Trọng N, sinh năm 2015 cho bà Trần Hồng Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Ông N không trực tiếp nuôi con có quyền lui tới, thăm nom, chăm sóc,

giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

Ông Trang Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/01 người con (2.000.000 đồng/tháng/02 người con), cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính kể từ ngày 30/12/2022.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

- Bà Trần Hồng Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng. Ngày 26/10/2022 bà Đ đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0005598 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu đối trừ.

- Ông Trang Văn N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Trần Văn Thời, H.Trần Văn Thời
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kiều Trang

